

Số: 04/2025/QĐST-DS

An Khê, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Văn Thị Thu Vân.

2. Bà Trần Thị Kia.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Ngọc, Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2024/TLST-DS ngày 18/10/2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP P (H); địa chỉ: B N, phường B, Quận A, Tp .. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần Quốc V - Phó Giám đốc phụ trách Phòng G - Chi nhánh G1; địa chỉ: A Q, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Theo Quyết định ủy quyền khởi kiện, tham gia tố tụng số: 3385/2024/QĐ-TGD ngày 22/8/2024 của Tổng Giám đốc H).

- *Bị đơn:* Ông Lê Chí T, sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn A, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 01 tháng (kể từ ngày 28/02/2025), ông Lê Chí T và bà Nguyễn Thị V1 có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng TMCP P, thông qua Chi nhánh G1-Phòng G (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 28/02/2025 là: 220.359.193 đồng. Ông T và bà V1 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 01/3/2025 đến khi trả xong nợ, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

- Trường hợp ông Lê Chí T và bà Nguyễn Thị V1 không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thị xã A xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 10/23PGDAK/HĐBĐ ngày 09/02/2023 để thu hồi nợ. Cụ thể là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 943571 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh G cấp ngày 04/11/2019, diện tích 100m² thuộc thửa đất số 629, tờ bản đồ số 23, tại địa chỉ: Thôn A, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.700.000 đồng, ông Lê Chí T và bà Nguyễn Thị V1 tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng đã nộp số tiền tạm ứng là 3.700.000 đồng, nên ông Lê Chí T và bà Nguyễn Thị V1 phải thanh toán lại cho Ngân hàng số tiền 3.700.000 đồng. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Lê Chí T và bà Nguyễn Thị V1 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là: 220.359.193 đồng x 5% = 11.017.960 đồng. Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013272 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đông Ánh Đông